



HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG BAN AN TOÀN NGƯỜI BỆNH

BẢN TIN AN TOÀN NGƯỜI BỆNH QUÝ II NĂM 2020

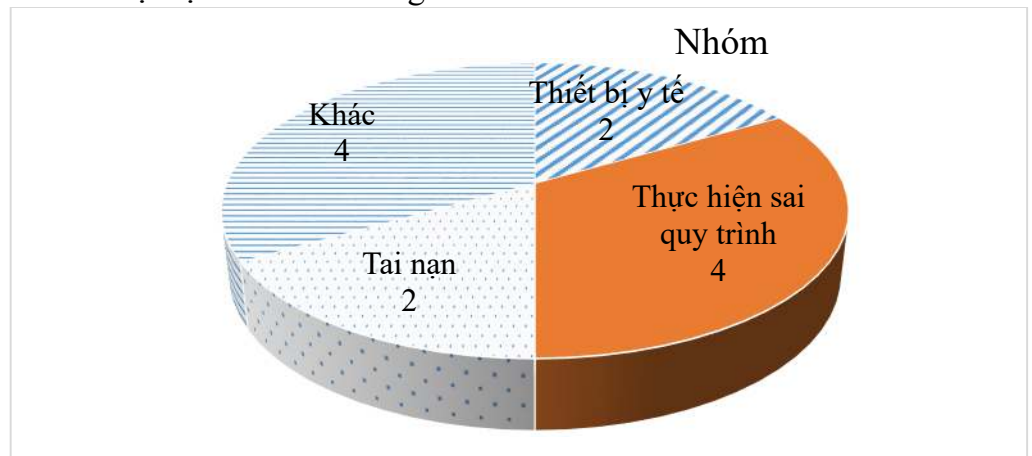
1

BÁO CÁO SỰ CỐ QUÝ II

Nội dung	Trang
1. Báo cáo sự cố quý II/2020	1
2. Báo cáo ADR 6 tháng đầu năm	2
3. Khảo sát kiến thức về té ngã ở thân nhân các bé	3

Tổng kết báo cáo sự cố của quý II/2020, Tổ QLCL đã tổng hợp và nhận được 12 sự cố mà các khoa phòng đã báo cáo trong đó:

- Tính chất sự cố: 9 đã xảy ra có sự cố và 3 suýt xảy ra là
- Mức độ ảnh hưởng: 3 NC0/A; 5 NC1/B, 2 NC1/C, 2 NC1/D.
- Phân loại sự cố theo nhóm gồm:



Nhận xét: Trong quý II/2020, tổng số sự cố được báo cáo tự nguyện là 12, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2019 (10 sự cố). Các sự cố được báo cáo tập trung vào nhóm thực hiện sai quy trình (33%), các nhóm khác liên quan đến thuốc, đường truyền internet, bên cạnh đó sự cố liên quan đến vấn đề thiết bị y tế và tai nạn đối với NB ảnh hưởng đến NB.

Đối với các sự cố xảy ra trong quý II, các khoa phòng thực hiện một số biện pháp khắc phục hạn chế những tình huống lặp lại gây ảnh hưởng đến NB:

Các trưởng khoa phòng phổ biến đến nhân viên các sự cố đã xảy ra để nhân viên biết và xử lý khi có những tình huống tương tự xảy ra.

Đối với sự cố xảy ra do sai sót quy trình được các khoa báo cáo, trưởng các khoa và ĐDT cần phải cập nhật và phổ biến lại các quy trình và giám sát thực hiện đối với nhân viên tại khoa đảm bảo các quy trình được nhân viên hiểu và thực hiện chính xác. Đặc biệt các khoa thực hiện đúng quy trình xác định chính xác người bệnh, tránh sai sót ảnh hưởng đến NB, NVYT và BV.

Các sự cố khác xảy ra do thuốc liên quan đến phản ứng, các BS khai thác tiền sử dị ứng và báo cáo theo đúng Quy trình giám sát phản ứng có hại của thuốc nếu có phản ứng xảy ra. Bên cạnh đó, các sự cố xảy ra do lỗi dịch truyền khoa nhắc nhở nhân viên kiểm tra kỹ các túi dịch truyền đối với Lactat Ringer khi sử dụng, đổi trả cho khoa Dược khi bị lỗi.

Khoa Nội và khoa Nhi tư vấn và hướng dẫn TNNB trong chăm sóc các đối tượng có nguy cơ té ngã các biện pháp nhằm hạn chế tối thiểu các tai nạn xảy ra cho NB trong quá trình điều trị. ĐDT tăng cường công tác giám sát thực hiện của ĐD phòng bệnh.

Khoa Dược, Phòng VTTTBYT thực hiện kiểm tra lại nhiệt kế, các tủ lạnh lưu trữ vaccin trong toàn BV, tham mưu BGĐ hướng xử trí trong bảo quản sử dụng vaccin tại khoa.

BÁO CÁO ADR 6 THÁNG ĐẦU NĂM

“Theo Chương trình giám sát thuốc của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), một phản ứng có hại của thuốc, viết tắt bằng tiếng Anh là ADR (Adverse Drug Reaction) được định nghĩa là *"một phản ứng độc hại không được định trước và xuất hiện ở liều thường dùng cho người để phòng bệnh, chẩn đoán hay chữa bệnh, hoặc làm thay đổi một chức năng sinh lý"*.

Phản ứng có hại của thuốc là một trong những nguyên nhân làm tăng tỷ lệ mắc bệnh, tỷ lệ tử vong, kéo dài thời gian nằm viện, giảm tuân thủ điều trị và tăng chi phí điều trị cho BN.

Trong 6 tháng đầu năm, số lượng báo cáo ADR về trung tâm DI & ADR Quốc gia của bệnh viện là 9 ca, trong đó chủ yếu là phản ứng của Lactated Ringer's (6 ca), còn lại No-spa 40mg/2ml, Voltaren 75mg/3ml và Ciprobay 400mg.

Các phản ứng ghi nhận chủ yếu là lạnh, rét run, sốt, ngứa, sưng phù nề... Các bệnh nhân khi có triệu chứng được theo dõi và xử lý, sau xử lý các trường hợp bệnh nhân hồi phục không có di chứng.

STT	Tên thuốc	Hoạt chất, Hàm lượng	Số lô	Đơn vị tính	Khoa báo cáo	Số ca ghi nhận	Ngày báo cáo
1	No-Spa 40mg/2ml	Drotaverin 40mg/2ml	CCA06A	Ống	Hội Sức Cấp Cứu	1	04/03/2020
2	Voltaren 75mg/3ml	Diclofenac 75mg	JR5930	Ống	Gây Mê Hội Sức	1	10/04/2020
3	Lactated Ringer's	NaCl + KCl + CaCl.6H ₂ O + Na lactat	020220	Túi	Sản	1	04/05/2020
4	Lactated Ringer's	NaCl + KCl + CaCl.6H ₂ O + Na lactat	020220	Túi	Sản	1	06/05/2020
5	Lactated Ringer's	NaCl + KCl + CaCl.6H ₂ O + Na lactat	020220	Túi	Sản	1	07/05/2020
6	Lactated Ringer's	NaCl + KCl + CaCl.6H ₂ O + Na lactat	020220	Túi	Sản	2	09/05/2020
7	Lactated Ringer's	NaCl + KCl + CaCl.6H ₂ O + Na lactat	020220	Túi	Nội Nhiễm	1	11/05/2020
8	Ciprobay 400mg	Ciprofloxacin 400mg/200ml	BXJB358 1	Chai	Nội Nhiễm	1	02/06/2020

Bác sỹ kê đơn cần tuân thủ những nguyên tắc sau đây

Hạn chế số thuốc dùng, chỉ kê đơn những thuốc thực sự cần thiết. Tránh những phối hợp thuốc không cần thiết.

Nắm vững thông tin về loại thuốc đang dùng cho bệnh nhân, xem xét kỹ có tương tác thuốc hay không.

Nắm vững thông tin về bệnh nhân, đặc biệt là các đối tượng có nguy cơ cao (trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú, bệnh lý gan thận, tiền sử dị ứng...).

Cung cấp những chỉ dẫn thật rõ ràng và giáo dục bệnh nhân, cả về bệnh và về cách sử dụng đúng thuốc đã kê đơn.

Khi sử dụng tất cả các thuốc cần theo dõi sát bệnh nhân, phát hiện sớm các biểu hiện của phản ứng bất lợi do thuốc và có những xử trí kịp thời.

Khi cần phải kê đơn những thuốc có thể gây phản ứng có hại, phải giáo dục bệnh nhân về cách nhận biết các triệu chứng sớm, để được điều trị sớm ở mức có thể.

Thông tin trở lại các trường hợp đã gặp ADR ở lâm sàng để các BS có những chú ý khi sử dụng thuốc.

KHẢO SÁT KIẾN THỨC VỀ TẾ NGÃ CỦA THÂN NHÂN CÁC BÉ

Tế ngã ở trẻ em thường gặp ở độ tuổi các bé từ 12-24 tháng tuổi. Phòng ngừa té ngã rất quan trọng giúp hạn chế tối đa nguy cơ xảy ra té ngã. Trong đó, thân nhân người bệnh là một mắc xích rất quan trọng trong công tác phòng ngừa té ngã cho các bé trong bệnh viện. Tổ QLCL phối hợp với khoa Nhi Bệnh viện thực hiện khảo sát 30 thân nhân các bé tại khoa về kiến thức nguy cơ té ngã, phòng ngừa té ngã cho các bé và kiến thức sử dụng song chắn giường và công tác tư vấn của nhân viên y tế cho thân nhân bệnh nhân.

Qua kết quả khảo sát, Tổ Quản lý chất lượng bệnh viện nhận thấy phần lớn thân nhân hiểu rõ nguy cơ té ngã, cách phòng ngừa té ngã và sử dụng song chắn giường. Có được kết quả trên nhờ Khoa Nhi đã triển khai tốt công tác tư vấn cho thân nhân bệnh nhân. Tuy nhiên còn 1 số vấn đề sau:

- Một số thân nhân trong nhóm được khảo sát chủ quan nghĩ bé không có nguy cơ té ngã, cho các bé chơi trên giường khi có mặt người lớn, chưa hiểu rõ về nguy cơ té ngã, phòng ngừa té ngã và sử dụng song chắn giường.

- Nhân viên y tế tư vấn cho thân nhân phòng chống té ngã còn hạn chế, chủ yếu là hướng dẫn cách kéo song chắn giường.

Để công tác phòng ngừa té ngã có kết quả hơn, giảm sự cố té ngã tại Khoa Nhi, Tổ Quản lý chất lượng đề xuất một số giải pháp để phòng ngừa té ngã cho bệnh nhi sau:

Tập huấn cho nhân viên tư vấn hướng dẫn cho thân nhân người bệnh các nội dung cụ thể như: nguyên nhân thường gây té ngã, các khu vực dễ gây té ngã, biện pháp phòng ngừa; những hậu quả có thể xảy ra sau té ngã. Khoa nên chọn thời điểm tư vấn thích hợp và nên hướng dẫn và nhắc nhở người bệnh thường xuyên trong quá trình thăm khám và chăm sóc, không chỉ tư vấn lúc nhập viện. Chia nhỏ nội dung tư vấn cho thân nhân người bệnh theo từng giai đoạn nằm viện. Phân công nhân viên theo từng vị trí trong khoa để thực hiện công việc tư vấn nội dung cụ thể.

Công tác kiểm tra giám sát và nhắc nhở việc thực hiện tư vấn hướng dẫn của nhân viên trong khoa cần thực hiện thường xuyên, bảng kiểm có tiêu chí cụ thể và cần xây dựng thiết kế tờ rơi các nội dung cần tư vấn, hướng dẫn thân nhân người bệnh.